

Số: 35/2024/QĐST-DS

Bù Đóp, ngày 22 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Đỗ Văn L, sinh năm 1981; địa chỉ: ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; Ủy quyền cho ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1992, địa chỉ: khu phố 3, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* ông Phạm Hữu T, sinh năm 1968; địa chỉ: tổ 12, Thôn 4, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm có:*

+ Phạm Hữu Q, sinh năm 1995.

+ Phạm Thị P, sinh năm 1971.

+ Đinh Thị Thúy K, sinh năm 1998.

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

+ Nguyễn Thị L, sinh năm: 1986; địa chỉ ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương.  
Ủy quyền cho bà Phùng Hương L, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu phố T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Đỗ Văn L và ông Phạm Hữu T thống nhất hủy Hợp đồng đặt cọc chuyên nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 10/4/2022 được ký kết giữa

ông Phạm Hữu T và ông Đỗ Văn L đối với thửa đất số 1099, tờ bản đồ số 4, diện tích 5343,6m<sup>2</sup>, địa chỉ đất tại Thôn 4, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Ông Phạm Hữu T có nghĩa vụ hoàn trả số tiền 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng) cho ông Đỗ Văn L.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật ông Đỗ Văn L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì ông Phạm Hữu T còn phải trả tiền lãi cho ông Đỗ Văn L theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian, số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Phạm Hữu T tự nguyện chịu 4.000.000đ (bốn triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông Đỗ Văn L 8.979.000đ (tám triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007066 ngày 04/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7 b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Bù Đốp;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Đoàn Ngọc Thảo**